

Bản án số: 33/2022/HSST
Ngày 17/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Thân, bà Nguyễn Thị Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương - Thư ký TAND huyện Phù Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên: Bà Nguyễn Thị Hân
kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 17/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST- HS ngày 21/4/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

Vàng A T, sinh ngày 07/10/1986 tại huyện Phù Yên; nơi cư trú: Bản SK, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông Vàng A N (đã chết), con bà Giàng Thị D; vợ Mùa Thị C, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không.
Về nhân thân ngày 22/01/2021 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại xã thời hạn 03 tháng. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2022 cho đến ngày xét xử (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 20 phút ngày 24/02/2022 tổ công tác Công an xã ST, huyện Phù Yên, làm nhiệm vụ tại khu vực bản SK, xã ST phát hiện Vàng A T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, quá trình kiểm tra thu giữ 01 gói ma túy bên trong có 10 gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu xanh cất trong túi áo khoác đang mặc, số ma túy này T khai là Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu vật gửi giám định. Kết quả như sau:

- Gói thứ nhất = 0,060gam; gói thứ hai = 0,063gam; gói thứ ba = 0,062gam; gói thứ tư = 0,068gam; gói thứ năm = 0,055gam; gói thứ sáu = 0,072 gam; gói thứ

bảy = 0,058gam; gói thứ tám = 0,067 gam; gói thứ chín = 0,063gam và gói thứ mười = 0,057 gam. Lấy toàn bộ gửi giám định được ký hiệu từ T1 đến T 10.

Tại bản kết luận giám định số: 415/KL-KTHS ngày 27/02/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3, T4, T5, T6, T7, T8, T9, T10 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu vật gửi giám định là: T1= 0,060 gam; T2 =0,063gam; T3 =0,062 gam; T4 =0,068 gam; T5 =0,055gam; T6 =0,072 gam; T7=0,058gam; T8 =0,067 gam; T9 =0,063gam; T10 =0,057 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,625gam; loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra Vàng A T khai nhận sáng ngày 23/02/2022 một mình từ nhà đi đến khu 5 ăn cưới, trên đường đi có gặp 01 người phụ nữ người dân tộc Mông nhưng không biết tên, địa chỉ, T hỏi mua ma túy với số tiền 400.000đ sau khi mua được ma túy T về nhà đem ra sử dụng 01 ít, số còn lại chia thành 10 gói nhỏ cất trong túi áo khoác để sử dụng dần, đến khoảng 23 giờ T đi ra bản để trả nợ, trên đường đi thì bị công an kiểm tra bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS ngày 19/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố Vàng A T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị HĐXX. Tuyên bố bị cáo Vàng A T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 21-24 tháng tù, tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 phong bì thư ban đầu đã bóc mở và 11 mảnh nilon màu xanh.

- Miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định.

Đối với 01 người phụ nữ mà bị cáo khai người bán ma túy cho, nhưng không biết địa chỉ người đó ở đâu. Do đó cơ quan điều tra công an huyện Phù Yên không có căn cứ để điều tra xác minh.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc với nội dung bản cáo trạng của VKSND và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong BLTTHS bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận bản thân nghiện ma túy, ngày 22/01//2021 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Ngày 24/02/2022 bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 10 gói ma túy cất giấu trong túi áo khoác bị cáo đang mặc và bị tạm giam cho đến ngày xét xử.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố Vàng A T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

c, Heroine; Methamphetamine.. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Ngoài ra tại khoản 5 Điều 249 BLHS còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến khách thể thuộc quyền quản lý đặc biệt của nhà nước, bị cáo bất chấp pháp luật và dư luận xã hội lên án dẫn đến có hành vi phạm tội và phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 0giờ 45phút, thu giữ niêm phong vật chứng lập hồi 00h35' , biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng hồi 13h30' cùng ngày 24/02/2022 của Công an huyện Phù Yên; Kết luận giám định số: 415 ngày 27/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La. Các bản khai, biên bản hỏi cung của bị cáo và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết tội bị cáo Vàng A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khi phạm tội và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy tháng 01 năm 2021 đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, sau khi chấp hành do bị cáo không chịu từ bỏ ma túy, tái nghiện lại bằng hình thức hít dẫn đến phạm tội. Do đó HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội trong một khoảng thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục trở thành công dân có ích cho xã hội.

Do thời gian tạm giam gần hết nên HĐXX ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): bị cáo không có tài sản gì, gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quyết định số: 01/GCN-HN.HCN ngày 27/12/2021 của UBND xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nên không áp dụng.

[8] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 phong bì thư ban đầu đã bóc, mở cùng 11 mảnh nilon màu xanh.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Sơn La giai đoạn

2021-2025 theo quyết định số: 621/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm ủy ban dân tộc do đó cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[10] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng các điểm khoản nêu trên để xử phạt bị cáo, cũng như về án phí và xử lý vật chứng vụ án theo quy định. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là hoàn toàn có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

Vì các căn cứ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Vàng A T, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Vàng A T 21 (hai mươi một) tháng tù. Tính từ ngày bị bắt tạm giữ (24/02/2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, bên trong có 11 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì ban đầu đã bóc.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm án phí, lệ phí tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Vàng A T.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Văn Thăm